

QUY CHẾ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KHÍ VIỆT NAM

Công tác bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (viết tắt là HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất (ĐHĐCĐ) Tổng Công ty cổ phần Khí Việt Nam (Tổng Công ty cổ phần) được tiến hành theo những quy định sau đây:

Điều 1. Tiêu chuẩn các ứng viên tham gia HĐQT và BKS

1.1. Tiêu chuẩn ứng viên tham gia HĐQT

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp quy định tại khoản 2 Điều 13 của Luật Doanh nghiệp;
- Có trình độ học vấn, có năng lực, kinh nghiệm về tổ chức quản trị Doanh nghiệp;
- Có hiểu biết pháp luật;
- Có nhiều kinh nghiệm, đặc biệt trong lĩnh vực hoạt động của Tổng Công ty cổ phần;
- Có sức khỏe, phẩm chất, đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết;
- Là cổ đông hoặc là đại diện của cổ đông của Tổng Công ty cổ phần.

1.2. Tiêu chuẩn ứng viên tham gia BKS

- Là cá nhân có trình độ chuyên môn, khả năng, kinh nghiệm quản lý, kinh doanh trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của Tổng Công ty cổ phần;
- Trong BKS phải có ít nhất một thành viên là người có chuyên môn về tài chính kế toán. Thành viên này không phải là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của Tổng Công ty cổ phần và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của Tổng Công ty cổ phần;
- Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- Không phải là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- Thành viên BKS không được giữ các chức vụ quản lý Tổng công ty cổ phần. Thành viên BKS không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Tổng Công ty cổ phần.

1.3. Những người không được làm thành viên HĐQT và BKS

- Người chưa thành niên, người thành niên bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
- Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang phải chấp hành hình phạt tù hoặc bị tòa án tước quyền hành nghề.

Điều 2. Quyền ứng cử, đề cử thành viên HĐQT và BKS

Cổ đông sở hữu hoặc đại diện sở hữu từ 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên được quyền ứng cử hoặc đề cử thành viên HĐQT, BKS.

Cổ đông sở hữu ít hơn 5% số cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết lại với nhau để đủ điều kiện đề cử thành viên HĐQT, BKS.

Nếu như cổ đông nắm giữ số cổ phần có quyền biểu quyết trong khoảng:

- Từ 5% đến dưới 10% thì có quyền đề cử 01 ứng viên;
- Từ 10% đến dưới 30% thì có quyền đề cử 02 ứng viên;
- Từ 30% đến dưới 50% thì có quyền đề cử 03 ứng viên;
- Từ 50% đến dưới 65% thì có quyền đề cử 04 ứng viên;
- Từ 65% trở lên thì được đề cử đủ số ứng viên.

Số lượng ứng cử viên được ứng cử hoặc đề cử tại cuộc họp ĐHĐCĐ là không hạn chế mức tối đa.

Trường hợp số lượng các ứng cử viên HĐQT, BKS thông qua ứng cử và đề cử vẫn không đủ số lượng cần thiết (HĐQT là 05 người và BKS là 03 người), Tổng công ty Khí Việt Nam (Tổng Công ty) có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do Tổng Công ty quy định. Cơ chế hay cách thức Tổng công ty đề cử phải được công bố rõ ràng và phải được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành đề cử.

Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS gồm:

- Đơn xin đề cử (ứng cử) tham gia HĐQT, BKS (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao công chứng các giấy tờ sau: CMND (hoặc Hộ chiếu), hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn), các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn.

Điều 3. Thể lệ bầu cử tại cuộc họp ĐHĐCĐ

3.1. Thẻ biểu quyết bầu cử

Thẻ biểu quyết bầu cử thành viên HĐQT và BKS được in sẵn danh sách ứng viên theo thứ tự ABC và có đóng dấu treo của Tổng Công ty bên góc trái của Thẻ biểu quyết bầu cử.

Thẻ biểu quyết bầu cử có in Mã số biểu quyết, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông (bao gồm số cổ phần sở hữu và số cổ phần được

ủy quyền), tổng số phiếu biểu quyết (bằng với số lượng cổ phần sở hữu và được ủy quyền nhân với số lượng thành viên HĐQT, BKS cần bầu).

Mỗi cổ đông được phát 02 (hai) Thẻ biểu quyết bầu cử với 02 màu khác nhau (01 Thẻ biểu quyết bầu HĐQT và 01 Thẻ biểu quyết bầu BKS).

3.2. Nguyên tắc bầu cử

Số lượng thành viên HĐQT được bầu cử tối đa là 05 người với nhiệm kỳ 05 năm.

Số lượng thành viên BKS được bầu cử tối đa là 03 người với nhiệm kỳ 05 năm.

Phương thức bầu cử là bầu dồn phiếu. Theo đó, mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu và được ủy quyền nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS.

Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Trong trường hợp có sự lựa chọn nhầm lẫn, cổ đông có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu để xin cấp lại Thẻ biểu quyết bầu cử mới và phải nộp lại Thẻ cũ.

Ví dụ: Cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu 1.000 cổ phần khi tham gia bầu cử để chọn ra 05 thành viên cho HĐQT sẽ có tổng số phiếu bầu là 5.000 phiếu bầu ($5.000 = 1.000 \text{ cp} \times 5 \text{ người}$). Cổ đông có thể bầu cho ứng cử viên A 1.000 phiếu bầu, ứng cử viên B 1.000 phiếu bầu, ứng cử viên C 1.000 phiếu bầu, ứng cử viên D 1.000 phiếu bầu, ứng cử viên E 1.000 phiếu bầu; hoặc có thể bầu cho ứng cử viên A 3.000 phiếu bầu, ứng cử viên B 2.000 phiếu bầu; hoặc có thể bầu hết cho ứng cử viên A 5.000 phiếu bầu.

Cổ đông không bầu cho người nào trong danh sách bầu cử thì ghi chữ "không phiếu" trong ô của người đó.

Thẻ biểu quyết bầu cử không hợp lệ là các Thẻ:

- Bầu thừa so với số lượng thành viên HĐQT (05 thành viên), BKS (03 thành viên) đã được ĐHĐCĐ thông qua;
- Bầu thừa so với số lượng phiếu bầu mà cổ đông sở hữu và được ủy quyền;
- Không bầu người nào có tên ghi trong Thẻ biểu quyết bầu cử;
- Viết thêm tên người ngoài danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thông qua;
- Không có dấu treo của Tổng Công ty.

3.3. Điều kiện trúng cử

Các ứng cử viên trúng cử là các ứng cử viên có số phiếu biểu quyết cao nhất tính từ trên xuống cho đến khi đủ số lượng (quy định tại dự thảo Điều lệ đã được ĐHĐCĐ thông qua) và với tỷ lệ không thấp hơn 65% tổng số cổ phần có biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự ĐHĐCĐ đồng ý.

Trường hợp số lượng trúng cử ít hơn số lượng cần bầu thì sẽ tiến hành bầu cử lần thứ hai trong số những ứng viên chưa trúng cử để chọn tiếp cho đủ số thành viên HĐQT, BKS. Nếu bầu lần hai mà vẫn chưa chọn được thì việc có bầu tiếp hay không do ĐHĐCĐ quyết định.

Trường hợp có nhiều ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau và số lượng trúng cử vượt quá số lượng cần bầu thì ứng cử viên nào sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Trường hợp số cổ phần sở hữu ngang nhau thì tiến hành bầu lần thứ hai trong số những ứng cử viên này để lựa chọn. Nếu bầu lần thứ hai mà vẫn chưa chọn được thì việc có tiếp tục bầu tiếp hay không do ĐHĐCĐ quyết định.

Điều 4. Điều khoản thi hành

Chủ tịch đoàn tại cuộc họp ĐHĐCĐ điều hành công tác bầu cử thành viên HĐQT và BKS, có trách nhiệm giới thiệu danh sách đề cử và ứng cử, giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu và giải quyết các khiếu nại về bầu cử (nếu có);

Dự thảo Quy chế bầu cử này được trình bày tại cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ nhất của Tổng Công ty cổ phần và được thông qua khi đạt được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp ĐHĐCĐ chấp thuận (theo dự thảo Điều lệ đã được ĐHĐCĐ thông qua).